

Số: 86 /TCT-CS
V/v chính sách thuế.

Hà Nội, ngày 12 tháng 01 năm 2015.

Kính gửi: Cục Thuế tỉnh Bình Dương.

Tổng cục Thuế nhận được công văn số 13501/CT-TTr2 ngày 27/11/2014, công văn số 11489/CT-TTr2 ngày 15/10/2014 của Cục Thuế tỉnh Bình Dương về ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) đối với trường hợp của Công ty TNHH BASF Việt Nam. Về vấn đề này, sau khi lấy ý kiến tham gia của các đơn vị thuộc Bộ Tài chính, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

1. Về công tác thanh tra thuế.

Tại điểm b, Khoản 1, Điều 85 Luật Quản lý thuế số 78/2006/QH11 ngày 29/11/2006 quy định nhiệm vụ, quyền hạn của trưởng đoàn thanh tra thuế, thành viên đoàn thanh tra thuế như sau:

“b) Yêu cầu đối tượng thanh tra cung cấp thông tin, tài liệu, báo cáo bằng văn bản, giải trình về những vấn đề liên quan đến nội dung thanh tra thuế; khi cần thiết có thể tiến hành kiểm kê tài sản của đối tượng thanh tra liên quan đến nội dung thanh tra thuế;”

Tại điểm b, khoản 1, Điều 86 Luật Quản lý thuế số 78/2006/QH11 nêu trên quy định đối tượng thanh tra thuế có các nghĩa vụ:

“b) Cung cấp kịp thời, đầy đủ, chính xác các thông tin, tài liệu liên quan đến nội dung thanh tra theo yêu cầu của cơ quan quản lý thuế, trưởng đoàn thanh tra thuế và phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của thông tin, tài liệu đã cung cấp;”

Tại Mục 4, Chương X, Luật Quản lý thuế số 78/2006/QH11 nêu trên quy định về việc áp dụng các biện pháp trong thanh tra thuế đối với trường hợp có dấu hiệu trốn thuế, gian lận thuế.

Căn cứ theo các quy định nêu trên thì cơ quan thuế có quyền yêu cầu và người nộp thuế có trách nhiệm cung cấp kịp thời, đầy đủ, chính xác các thông tin, tài liệu liên quan đến nội dung thanh tra theo yêu cầu của cơ quan quản lý thuế, trưởng đoàn thanh tra thuế và phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của thông tin, tài liệu đã cung cấp. Trường hợp người nộp thuế có dấu hiệu trốn thuế, gian lận thuế thì áp dụng các biện pháp trong thanh tra thuế theo quy định tại Mục 4, Chương X, Luật Quản lý thuế 78/2006/QH11 nêu trên.

2. Về ưu đãi thuế TNDN đối với Công ty TNHH BASF Việt Nam.

Tại điểm 1, Mục I, Phần H, Thông tư số 130/2008/TT-BTC ngày 26/12/2008 của Bộ Tài chính có hướng dẫn:

“1. Điều kiện áp dụng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp: Các ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp chỉ áp dụng đối với doanh nghiệp thực hiện chế độ kế toán, hoá đơn, chứng từ theo quy định và đăng ký, nộp thuế thu nhập doanh nghiệp theo kê khai.”

Căn cứ quy định nêu trên, đề nghị Cục Thuế tỉnh Bình Dương phối hợp với Sở Tài chính tỉnh Bình Dương kiểm tra, xác định tính chính xác của số liệu trên Báo cáo tài chính để có cơ sở khẳng định tình hình chấp hành Chế độ kế toán của Công ty TNHH BASF Việt Nam. Trường hợp vẫn còn vướng mắc thì Cục Thuế hướng dẫn Công ty TNHH BASF Việt Nam liên hệ với Vụ Chế độ kế toán và Kiểm toán (Bộ Tài chính) để được xem xét, trả lời cụ thể theo quy định.

Tổng cục Thuế thông báo để Cục Thuế tỉnh Bình Dương biết./x

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phó TCT Cao Anh Tuấn (để báo cáo);
- Vụ PC, Vụ CST (BTC);
- Vụ CĐKT&KT;
- Vụ PC-TCT;
- Lưu VT, CS (3b).

TL.TỔNG CỤC TRƯỞNG
KT.VỤ TRƯỞNG VỤ CHÍNH SÁCH
PHÓ VỤ TRƯỞNG



Nguyễn Quý Trung